

# DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN CHI THƯỜNG CTKM

## "XÀI THẺ CHẤT - QUÀ NGÂY NGẮT" THÁNG 10.2025

| STT | Ngày giao dịch | Họ và tên             | Số thẻ           | POS_code | POS_name                          | Số tiền hoàn |
|-----|----------------|-----------------------|------------------|----------|-----------------------------------|--------------|
| 1   | 20251020       | NGUYEN THI AN BINH    | 536892XXXXXX0182 | 110403   | CN HAI PHONG - PGD SONG CAM       | 200,000      |
| 2   | 20251020       | PHAM THI MAI HUONG    | 536892XXXXXX6383 | 110100   | TRUNG TAM KINH DOANH              | 200,000      |
| 3   | 20251020       | NGUYEN THI NHUNG      | 536892XXXXXX7270 | 111403   | CN DONG DO - PGD LO DUC           | 200,000      |
| 4   | 20251020       | DUONG THI THU HUONG   | 536892XXXXXX7351 | 110100   | TRUNG TAM KINH DOANH              | 200,000      |
| 5   | 20251020       | TA THI THUY DUNG      | 536892XXXXXX5699 | 110100   | TRUNG TAM KINH DOANH              | 200,000      |
| 6   | 20251020       | DUONG THI TRANG       | 536892XXXXXX2890 | 110802   | CN THANH HOA - PGD LE HOAN        | 200,000      |
| 7   | 20251020       | HOANG THI THUY DUONG  | 536892XXXXXX3778 | 110700   | CN LANG SON                       | 200,000      |
| 8   | 20251020       | NGUYEN THI HA THANH   | 536892XXXXXX4750 | 120201   | CN NGHE AN - PGD HUNG DUNG        | 200,000      |
| 9   | 20251020       | NGUYEN THI THUY GIANG | 536892XXXXXX3806 | 110100   | TRUNG TAM KINH DOANH              | 200,000      |
| 10  | 20251020       | TRAN NGOC THUAN       | 536892XXXXXX7578 | 130201   | CN BINH DUONG - PGD THU DAU MOT   | 200,000      |
| 11  | 20251020       | NGUYEN THE MANH       | 536892XXXXXX2300 | 111200   | CN HOAN KIEM                      | 200,000      |
| 12  | 20251020       | YOUN SANG HYEN        | 536892XXXXXX0896 | 111000   | CN BAC NINH                       | 200,000      |
| 13  | 20251020       | NGUYEN MINH TUAN      | 536892XXXXXX8996 | 130111   | CN PHU NHUAN                      | 200,000      |
| 14  | 20251020       | JEONG JAESUK          | 536892XXXXXX0332 | 111000   | CN BAC NINH                       | 200,000      |
| 15  | 20251020       | LU PHI NGÀ            | 536892XXXXXX1404 | 130400   | CN DONG NAI                       | 200,000      |
| 16  | 20251020       | DO THI NGOC MAI       | 536892XXXXXX5024 | 120100   | CN DA NANG                        | 200,000      |
| 17  | 20251020       | LE ANH TUAN           | 536892XXXXXX6507 | 111502   | CN HAN THUYEN - PGD LINH DAM      | 200,000      |
| 18  | 20251020       | NGUYEN HONG LINH      | 536892XXXXXX4755 | 111404   | CN DONG DO - PGD TRIEU VIET VUONG | 200,000      |
| 19  | 20251020       | TRAN DUY KHANG        | 536892XXXXXX8879 | 130201   | CN BINH DUONG - PGD THU DAU MOT   | 200,000      |
| 20  | 20251020       | LE ANH NAM            | 536892XXXXXX6598 | 111500   | CN HAN THUYEN                     | 200,000      |
| 21  | 20251020       | TRAN DINH DONG        | 536892XXXXXX8208 | 112800   | CN TUYEN QUANG                    | 200,000      |
| 22  | 20251020       | HO DUC THUY LINH      | 536892XXXXXX0042 | 130102   | CN HCM - PGD BINH THANH           | 200,000      |
| 23  | 20251020       | NGUYEN THI BICH       | 536892XXXXXX7489 | 111700   | CN TAY HA NOI                     | 200,000      |
| 24  | 20251020       | HOANG THUY LINH       | 536892XXXXXX4577 | 111504   | CN HAN THUYEN - PGD LE TRONG TAN  | 200,000      |
| 25  | 20251020       | TRAN HOAI LINH        | 536892XXXXXX5616 | 110601   | CN THANG LONG - PGD LAC LONG QUAN | 200,000      |
| 26  | 20251020       | BUI THI THU           | 536892XXXXXX0084 | 110800   | CN THANH HOA                      | 200,000      |
| 27  | 20251020       | NGUYEN DINH HOAN      | 536892XXXXXX0818 | 110316   | CN QUANG NINH - PGD MAO KHE       | 200,000      |
| 28  | 20251020       | BUI THI THU THAO      | 536892XXXXXX9102 | 130113   | CN HCM - PGD CONG HOA             | 200,000      |
| 29  | 20251020       | VU DINH TIEN          | 536892XXXXXX8656 | 110202   | CN HA NOI - PGD GIANG VAN MINH    | 200,000      |
| 30  | 20251020       | CHU THI THINH         | 536892XXXXXX9475 | 111403   | CN DONG DO - PGD LO DUC           | 200,000      |
| 31  | 20251020       | NGUYEN PHUC THINH     | 536892XXXXXX7362 | 120402   | CN LAM DONG - PGD BAO LOC         | 200,000      |
| 32  | 20251020       | NGUYEN DANG HUY PHUC  | 536892XXXXXX8609 | 130100   | CN HO CHI MINH                    | 200,000      |
| 33  | 20251020       | NGUYEN THI MAI LINH   | 536892XXXXXX8740 | 110310   | PGD QUANG YEN - CN QUANG NINH     | 200,000      |
| 34  | 20251020       | VU XUAN HAI           | 536892XXXXXX2218 | 115000   | CN NAM DINH                       | 200,000      |
| 35  | 20251020       | DO HONG HAI DANG      | 536892XXXXXX6183 | 120100   | CN DA NANG                        | 200,000      |
| 36  | 20251020       | VO TUAN KIET          | 536892XXXXXX6203 | 120208   | CN NGHE AN - PGD NGHI LOC         | 200,000      |
| 37  | 20251020       | PHAN THI YEN          | 536892XXXXXX8616 | 110211   | CN HA NOI - PGD NGUYEN VAN CU     | 200,000      |
| 38  | 20251020       | TRAN THI THANH        | 536892XXXXXX2738 | 111300   | CN HA THANH                       | 200,000      |
| 39  | 20251020       | BUI VIET LONG         | 536892XXXXXX2403 | 110803   | CN THANH HOA - PGD DONG HUONG     | 200,000      |
| 40  | 20251020       | BUI VIET ANH          | 536892XXXXXX5029 | 130900   | CN SAI GON                        | 200,000      |
| 41  | 20251020       | NGUYEN THI HUONG THAO | 536892XXXXXX0856 | 110313   | PGD QUANG TRUONG - CN QUANG NINH  | 200,000      |
| 42  | 20251020       | NGUYEN MINH HOANG     | 536892XXXXXX4617 | 110100   | TRUNG TAM KINH DOANH              | 200,000      |
| 43  | 20251020       | HA VIET HAI           | 536892XXXXXX2615 | 110404   | CN HAI PHONG - PGD QUAN TOAN      | 200,000      |
| 44  | 20251020       | HOANG VAN HUONG       | 536892XXXXXX3618 | 110203   | CN THANG LONG - PGD DONG DA       | 200,000      |
| 45  | 20251020       | NGUYEN THANH HUAN     | 536892XXXXXX1473 | 120300   | CN KHANH HOA                      | 200,000      |
| 46  | 20251020       | NGUYEN HOANG VIET     | 536892XXXXXX9642 | 111301   | CN TAY NAM HN - PGD CAU DIEN      | 200,000      |
| 47  | 20251020       | LE VINH HUNG          | 536892XXXXXX9592 | 130200   | CN BINH DUONG                     | 200,000      |
| 48  | 20251020       | LUU KIM NGAN          | 536892XXXXXX1597 | 110601   | CN THANG LONG - PGD LAC LONG QUAN | 200,000      |
| 49  | 20251020       | LUU SY HOA            | 536892XXXXXX8756 | 112701   | CN THAI NGUYEN - PGD PHO YEN      | 200,000      |
| 50  | 20251020       | VO THANH LUON         | 536892XXXXXX1182 | 130403   | CN DONG NAI - PGD HO NAI          | 200,000      |
| 51  | 20251020       | LE THANH CONG         | 536892XXXXXX9597 | 110209   | CN THANG LONG - PGD TRUNG KINH    | 200,000      |
| 52  | 20251020       | NGUYEN DUY NGUYEN     | 536892XXXXXX1635 | 120206   | CN NGHE AN - PGD QUYNH LUU        | 200,000      |
| 53  | 20251020       | HUA THANH LONG        | 536892XXXXXX0166 | 110204   | CN HA NOI - PGD HOANG QUOC VIET   | 200,000      |
| 54  | 20251020       | TRUONG THI DIEU LINH  | 536892XXXXXX6792 | 120600   | CN HUE                            | 200,000      |
| 55  | 20251020       | NGUYEN TRAM ANH       | 536892XXXXXX3114 | 110803   | CN THANH HOA - PGD DONG HUONG     | 200,000      |
| 56  | 20251020       | EYENGA ALAIN          | 536892XXXXXX8890 | 120500   | CN QUANG NAM                      | 200,000      |
| 57  | 20251020       | CHIZH DMITRII         | 536892XXXXXX4983 | 120301   | CN KHANH HOA - PGD VINH PHUOC     | 200,000      |
| 58  | 20251020       | DINH THI THUY         | 536892XXXXXX8203 | 130904   | CN SAI GON - PGD NGUYEN THAI SON  | 200,000      |
| 59  | 20251020       | LE NGUYEN TRUONG QUAN | 536892XXXXXX8018 | 130104   | CN HCM - PGD GO VAP               | 200,000      |
| 60  | 20251020       | DANG LE HOAI NAM      | 536892XXXXXX0445 | 131500   | CN DONG THAP                      | 200,000      |
| 61  | 20251020       | NGUYEN VAN PHU        | 536892XXXXXX2488 | 130105   | CN HCM - PGD NGUYEN THI DINH      | 200,000      |
| 62  | 20251020       | PHUNG PHUONG HOA      | 536892XXXXXX3870 | 112000   | CN HA DONG                        | 200,000      |
| 63  | 20251020       | NGUYEN THI THANH PHUO | 536892XXXXXX1803 | 130110   | CN HCM - PGD NGUYEN THI THAP      | 200,000      |
| 64  | 20251020       | LE QUANG THUAN        | 536892XXXXXX2177 | 130207   | CN BINH DUONG - PGD THUAN AN      | 200,000      |
| 65  | 20251020       | PHAM THI KIM CUC      | 536892XXXXXX3761 | 130105   | CN HCM - PGD NGUYEN THI DINH      | 200,000      |
| 66  | 20251020       | VU NGOC DUONG         | 536892XXXXXX4412 | 111106   | CN BA DINH - PGD NAM DONG         | 200,000      |
| 67  | 20251020       | NGUYEN HUU VAN        | 536892XXXXXX0222 | 130111   | CN PHU NHUAN                      | 200,000      |
| 68  | 20251020       | NGUYEN TRUNG KIEN     | 536892XXXXXX2515 | 115000   | CN NAM DINH                       | 200,000      |
| 69  | 20251020       | HO HUYNH DUC          | 536892XXXXXX1324 | 114001   | PGD BINH GIANGCN HAI DUONG        | 200,000      |
| 70  | 20251020       | HO PHUONG TRI         | 536892XXXXXX9063 | 131800   | CN TAY NINH                       | 200,000      |

|     |          |                       |                  |        |                                     |         |
|-----|----------|-----------------------|------------------|--------|-------------------------------------|---------|
| 71  | 20251020 | NGO DINH TUONG VI     | 536892XXXXXX5877 | 130400 | CN DONG NAI                         | 200,000 |
| 72  | 20251020 | LU THUY DIEM          | 536892XXXXXX1345 | 130300 | CN CAN THO                          | 200,000 |
| 73  | 20251020 | BUI DUY DAN           | 536892XXXXXX4091 | 120101 | CN DA NANG - PGD SONG HAN           | 200,000 |
| 74  | 20251020 | DO THI PHUONG DUNG    | 536892XXXXXX7371 | 130204 | CN BINH DUONG - PGD TAN PHUOC KHANH | 200,000 |
| 75  | 20251020 | HA THI LAN            | 536892XXXXXX1081 | 111500 | CN HAN THUYEN                       | 200,000 |
| 76  | 20251020 | BUI KIEU KIM NGAN     | 536892XXXXXX5243 | 111500 | CN HAN THUYEN                       | 200,000 |
| 77  | 20251020 | PHAM THI QUYNH NHUNG  | 536892XXXXXX8939 | 111500 | CN HAN THUYEN                       | 200,000 |
| 78  | 20251020 | HOANG THI NGAN        | 536892XXXXXX8613 | 111500 | CN HAN THUYEN                       | 200,000 |
| 79  | 20251010 | PHAM THI MAI HUONG    | 536892XXXXXX6383 | 110100 | TRUNG TAM KINH DOANH                | 200,000 |
| 80  | 20251010 | NGUYEN THI NHUNG      | 536892XXXXXX7270 | 111403 | CN DONG DO - PGD LO DUC             | 200,000 |
| 81  | 20251010 | TRINH THI MY DUNG     | 536892XXXXXX3579 | 110200 | CN HA NOI                           | 200,000 |
| 82  | 20251010 | LE KHAC PHUONG        | 536892XXXXXX0308 | 110800 | CN THANH HOA                        | 200,000 |
| 83  | 20251010 | NGUYEN THI HA THANH   | 536892XXXXXX4750 | 120201 | CN NGHE AN - PGD HUNG DUNG          | 200,000 |
| 84  | 20251010 | NGUYEN QUYNH ANH      | 536892XXXXXX9877 | 110100 | TRUNG TAM KINH DOANH                | 200,000 |
| 85  | 20251010 | NGUYEN THI THUY GIANG | 536892XXXXXX3806 | 110100 | TRUNG TAM KINH DOANH                | 200,000 |
| 86  | 20251010 | NGUYEN THI MINH HUONG | 536892XXXXXX1908 | 110201 | CN HA NOI - PGD THAI HA             | 200,000 |
| 87  | 20251010 | PHAM NGOC ANH         | 536892XXXXXX2679 | 110220 | CN THANG LONG - PGD NGUYEN HUE      | 200,000 |
| 88  | 20251010 | KHUU BACH CHIEN       | 536892XXXXXX0412 | 130305 | CN CAN THO - PGD THANH AN           | 200,000 |
| 89  | 20251010 | NGUYEN THI MAI PHUONG | 536892XXXXXX2713 | 110300 | CN QUANG NINH                       | 200,000 |
| 90  | 20251010 | NGUYEN QUOC BINH      | 536892XXXXXX1630 | 131600 | CN CA MAU                           | 200,000 |
| 91  | 20251010 | TRAN VAN HIEP         | 536892XXXXXX8954 | 112000 | CN HA DONG                          | 200,000 |
| 92  | 20251010 | DO HOA HIEP           | 536892XXXXXX8431 | 130100 | CN HO CHI MINH                      | 200,000 |
| 93  | 20251010 | YOUN SANG HYEN        | 536892XXXXXX0896 | 111000 | CN BAC NINH                         | 200,000 |
| 94  | 20251010 | NGO QUANG KIEN        | 536892XXXXXX0210 | 111903 | PGD DONG ANH - CN KINH DO           | 200,000 |
| 95  | 20251010 | NGUYEN THANH TRA      | 536892XXXXXX5764 | 111200 | CN HOAN KIEM                        | 200,000 |
| 96  | 20251010 | NGUYEN THI PHUONG NHU | 536892XXXXXX8983 | 111300 | CN HA THANH                         | 200,000 |
| 97  | 20251010 | NGUYEN HONG LINH      | 536892XXXXXX4755 | 111404 | CN DONG DO - PGD TRIEU VIET VUONG   | 200,000 |
| 98  | 20251010 | TRAN DUY KHANG        | 536892XXXXXX8879 | 130201 | CN BINH DUONG - PGD THU DAU MOT     | 200,000 |
| 99  | 20251010 | LE ANH NAM            | 536892XXXXXX6598 | 111500 | CN HAN THUYEN                       | 200,000 |
| 100 | 20251010 | TRAN DINH DONG        | 536892XXXXXX8208 | 112800 | CN TUYEN QUANG                      | 200,000 |
| 101 | 20251010 | NGO TRONG KHANH       | 536892XXXXXX0510 | 111002 | CN BAC NINH - PGD DONG KY           | 200,000 |
| 102 | 20251010 | THAN DUC DUY          | 536892XXXXXX5909 | 111000 | CN BAC NINH                         | 200,000 |
| 103 | 20251010 | BUI THI HONG          | 536892XXXXXX2835 | 111900 | CHI NHANH KINH DO                   | 200,000 |
| 104 | 20251010 | TRAN HOAI LINH        | 536892XXXXXX5616 | 110601 | CN THANG LONG - PGD LAC LONG QUAN   | 200,000 |
| 105 | 20251010 | PHAM DUC MANH         | 536892XXXXXX7555 | 110208 | CN THANG LONG - PGD LE DUC THO      | 200,000 |
| 106 | 20251010 | NGUYEN DINH HOAN      | 536892XXXXXX0818 | 110316 | CN QUANG NINH - PGD MAO KHE         | 200,000 |
| 107 | 20251010 | NGUYEN THI MAI LINH   | 536892XXXXXX8740 | 110310 | PGD QUANG YEN - CN QUANG NINH       | 200,000 |
| 108 | 20251010 | NGUYEN THANH SON      | 536892XXXXXX2002 | 131100 | CN BINH PHUOC                       | 200,000 |
| 109 | 20251010 | NGUYEN VAN THIET      | 536892XXXXXX5762 | 110500 | CN HUNG YEN                         | 200,000 |
| 110 | 20251010 | VU KHANH LINH         | 536892XXXXXX1565 | 110218 | PGD THUY KHUE - CN HA NOI           | 200,000 |
| 111 | 20251010 | NGUYEN THI MY NHAN    | 536892XXXXXX5132 | 120800 | CN QUANG NGAI                       | 200,000 |
| 112 | 20251010 | VO TUAN KIET          | 536892XXXXXX6203 | 120208 | CN NGHE AN - PGD NGHI LOC           | 200,000 |
| 113 | 20251010 | PHUNG TRAN GIA BAO    | 536892XXXXXX3986 | 130900 | CN SAI GON                          | 200,000 |
| 114 | 20251010 | PHAM THI MINH         | 536892XXXXXX8742 | 110100 | TRUNG TAM KINH DOANH                | 200,000 |
| 115 | 20251010 | VU THI HUYEN          | 536892XXXXXX2953 | 111902 | PGD KIM GIANG/CN KINH DO            | 200,000 |
| 116 | 20251010 | TRAN NGOC DUC         | 536892XXXXXX5413 | 111301 | CN TAY NAM HN - PGD CAU DIEN        | 200,000 |
| 117 | 20251010 | LE PHUONG DUNG        | 536892XXXXXX2323 | 110313 | PGD QUANG TRUONG - CN QUANG NINH    | 200,000 |
| 118 | 20251010 | DAO THI BAO NGOC      | 536892XXXXXX9502 | 110100 | TRUNG TAM KINH DOANH                | 200,000 |
| 119 | 20251010 | BUI VAN CANH          | 536892XXXXXX7444 | 110208 | CN THANG LONG - PGD LE DUC THO      | 200,000 |
| 120 | 20251010 | HOANG VAN HUONG       | 536892XXXXXX3618 | 110203 | CN THANG LONG - PGD DONG DA         | 200,000 |
| 121 | 20251010 | CHU HOANG TRA         | 536892XXXXXX9281 | 111504 | CN HAN THUYEN - PGD LE TRONG TAN    | 200,000 |
| 122 | 20251010 | VU HAI NAM            | 536892XXXXXX4996 | 111405 | PGD TRANG AN/ CN DONG DO            | 200,000 |
| 123 | 20251010 | LE VINH HUNG          | 536892XXXXXX9592 | 130200 | CN BINH DUONG                       | 200,000 |
| 124 | 20251010 | NGUYEN THI BICH HUONG | 536892XXXXXX0125 | 110201 | CN HA NOI - PGD THAI HA             | 200,000 |
| 125 | 20251010 | PHAM DINH BIEN        | 536892XXXXXX8987 | 111001 | CN BAC NINH - PGD THUAN THANH       | 200,000 |
| 126 | 20251010 | LUU KIM NGAN          | 536892XXXXXX1597 | 110601 | CN THANG LONG - PGD LAC LONG QUAN   | 200,000 |
| 127 | 20251010 | NGUYEN NGOC HUE       | 536892XXXXXX6101 | 110602 | CN THANG LONG - PGD THANH XUAN      | 200,000 |
| 128 | 20251010 | NGUYEN GIANG EM       | 536892XXXXXX6289 | 130900 | CN SAI GON                          | 200,000 |
| 129 | 20251010 | LE THANH DUY          | 536892XXXXXX3914 | 130102 | CN HCM - PGD BINH THANH             | 200,000 |
| 130 | 20251010 | HUA THANH LONG        | 536892XXXXXX0166 | 110204 | CN HA NOI - PGD HOANG QUOC VIET     | 200,000 |
| 131 | 20251010 | VU THI VAN ANH        | 536892XXXXXX9913 | 111603 | CN VAN PHUC - PGD DOI CAN           | 200,000 |
| 132 | 20251010 | NGUYEN TRAM ANH       | 536892XXXXXX3114 | 110803 | CN THANH HOA - PGD DONG HUONG       | 200,000 |
| 133 | 20251010 | NGUYEN THANH TU       | 536892XXXXXX6477 | 130207 | CN BINH DUONG - PGD THUAN AN        | 200,000 |
| 134 | 20251010 | PHAM THI THAO         | 536892XXXXXX4717 | 112900 | CN NINH BINH                        | 200,000 |
| 135 | 20251010 | BUI NGOC ANH          | 536892XXXXXX7811 | 111700 | CN TAY HA NOI                       | 200,000 |
| 136 | 20251010 | NGUYEN TRUNG KIEN     | 536892XXXXXX2515 | 115000 | CN NAM DINH                         | 200,000 |
| 137 | 20251010 | NGO DINH TUONG VI     | 536892XXXXXX5877 | 130400 | CN DONG NAI                         | 200,000 |
| 138 | 20251010 | BUI DUY DAN           | 536892XXXXXX4091 | 120101 | CN DA NANG - PGD SONG HAN           | 200,000 |
| 139 | 20251010 | PHAM THI THUY         | 536892XXXXXX4382 | 111902 | PGD KIM GIANG/CN KINH DO            | 200,000 |
| 140 | 20251010 | LUU VAN HAU           | 536892XXXXXX4081 | 111105 | CN BA DINH - PGD CAT LINH           | 200,000 |
| 141 | 20251010 | HA THI LAN            | 536892XXXXXX1081 | 111500 | CN HAN THUYEN                       | 200,000 |
| 142 | 20251010 | BUI KIEU KIM NGAN     | 536892XXXXXX5243 | 111500 | CN HAN THUYEN                       | 200,000 |
| 143 | 20251010 | PHAM THI QUYNH NHUNG  | 536892XXXXXX8939 | 111500 | CN HAN THUYEN                       | 200,000 |
| 144 | 20251010 | HOANG THI NGAN        | 536892XXXXXX8613 | 111500 | CN HAN THUYEN                       | 200,000 |